

PHƯƠNG ÁN

**Tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp
công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk, năm 2019**

Căn cứ các văn bản: Luật viên chức năm 2010; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ, về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về việc tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ và Ủy ban dân tộc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND, ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk “Ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”; Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1774/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội đặc thù và hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP tại tỉnh Đắk Lắk năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ chỉ tiêu biên chế giao năm học 2018-2019 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Phương án tuyển dụng viên chức năm 2019 trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc như sau:

I. Mục đích, nguyên tắc và phạm vi áp dụng

1. Mục đích

Tổ chức tuyển dụng viên chức nhằm bổ sung đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đảm bảo năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do nhà nước quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị.

2. Nguyên tắc

2.1. Việc tuyển dụng viên chức phải bảo đảm dân chủ, công khai, công bằng, thực hiện chính sách ưu tiên theo đúng pháp luật;

2.2. Việc tuyển dụng viên chức căn cứ vào số chỉ tiêu biên chế của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền giao;

2.3. Mọi công dân Việt Nam có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều được tham gia tuyển dụng vào ngạch viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT;

2.4. Những người được tuyển dụng phải đúng tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và được bố trí đúng vị trí việc làm;

2.5. Tổ chức tuyển dụng phải thông qua Hội đồng tuyển dụng được Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập.

3. Phạm vi áp dụng

Phương án này áp dụng tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT, bao gồm: Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng trực thuộc Trường Trung cấp Sư phạm Mầm non Đắc Lắc, các trường trung học phổ thông (THPT) công lập, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

II. Chỉ tiêu nhu cầu vị trí việc làm, trình độ chuyên môn viên chức cần tuyển dụng

Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng năm 2019 là 289 (giáo viên: 174, nhân viên: 115; có bản phụ lục kèm theo), trong đó:

- Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng trực thuộc Trường Trung cấp Sư phạm Mầm non Đắc Lắc: 14 chỉ tiêu;

- Các trường THPT: 269 chỉ tiêu (giáo viên: 156, nhân viên: 113);

- Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật: 06 chỉ tiêu (giáo viên: 04, nhân viên: 02).

III. Đối tượng, điều kiện và tiêu chuẩn tham gia dự tuyển viên chức

1. Đối tượng

Những người tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học trong và ngoài nước, có đủ trình độ chuyên môn, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- 2.1. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- 2.2. Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- 2.3. Có đơn đăng ký dự tuyển;
- 2.4. Có lý lịch rõ ràng;
- 2.5. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- 2.6. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- 2.7. Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định, phù hợp với quy định của pháp luật, được Giám đốc Sở GDĐT, Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- 3.1. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- 3.2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Về trình độ

- 4.1. Đối với viên chức ngạch giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số V.07.05.15

Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông.

Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo mẫu phiôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành. Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo mẫu phiôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (CNTT) cơ bản trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phiôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

Đối với tuyển dụng giáo viên Trường THPT chuyên Nguyễn Du, ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, người dự tuyển nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành đào tạo

phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì bằng tốt nghiệp đại học phải đạt từ loại khá trở lên.

4.2. Đối với giáo viên Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật

- Giáo viên tâm lý:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm Tâm lý giáo dục trở lên, có chứng chỉ về Giáo dục trẻ khuyết tật.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

- Giáo viên giáo dục đặc biệt:

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng Giáo dục đặc biệt trở lên, có kinh nghiệm giảng dạy học sinh khuyết tật từ 01 năm trở lên (có giấy xác nhận của cơ sở giáo dục).

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

4.3. Đối với giáo viên Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng trực thuộc Trường Trung cấp Sư phạm Mầm non Đắc Lắc; giáo viên mầm non hạng IV, mã số V.07.02.06

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm Mầm non trở lên, có kinh nghiệm giảng dạy mầm non từ 01 năm trở lên (có giấy xác nhận của cơ sở giáo dục).

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

4.4. Đối với viên chức ngạch nhân viên thuộc các trường THPT và Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật

- Chức danh văn thư, mã số 02.008 (hoặc văn thư - thủ quỹ):

+ Người dự tuyển phải có trình độ đào tạo từ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành văn thư lưu trữ.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

- Chức danh thư viện, mã số V.10.02.07:

+ Người dự tuyển phải có trình độ từ trung cấp trở lên chuyên ngành thư viện.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

- Chức danh thiết bị, thí nghiệm, mã số V.07.07.20:

+ Người dự tuyển phải có trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành công nghệ thiết bị trường học hoặc tốt nghiệp cao đẳng thuộc các chuyên ngành: Vật lý, Hóa học, Sinh học và có chứng chỉ về nghiệp vụ công tác thiết bị theo quy định của Bộ GDĐT.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

- Chức danh y tế trường học:

+ Người dự tuyển phải có trình độ chuyên môn từ y sĩ trung cấp trở lên.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

- Chức danh kế toán, thủ quỹ trường học:

+ Người dự tuyển phải có trình độ từ trung cấp trở lên chuyên ngành kế toán.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

- Chức danh giáo vụ Trường THPT chuyên Nguyễn Du, mã số V.07.07.21:

+ Người dự tuyển phải có trình độ chuyên ngành cao đẳng sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

+ Có chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên theo mẫu phôi bằng của Bộ GDĐT quy định hiện hành.

IV. Hội đồng tuyển dụng

1. Hội đồng tuyển dụng

Thành lập 02 Hội đồng tuyển dụng: Hội đồng tuyển dụng của Sở GDĐT (Tuyển dụng viên chức là giáo viên các trường THPT không chuyên và nhân viên) và Hội đồng tuyển dụng của Trường THPT chuyên Nguyễn Du (Tuyển dụng viên chức là giáo viên Trường THPT chuyên Nguyễn Du)

1.1. Hội đồng tuyển dụng của Sở GDĐT

Hội đồng tuyển dụng viên chức có 07 thành viên do Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Phó chủ tịch Hội đồng là một Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Các ủy viên Hội đồng gồm: Đại diện lãnh đạo một số phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở GDĐT;
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là lãnh đạo hoặc chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ Sở GDĐT.

Ngoài ra, Hội đồng mời Lãnh đạo Sở, đại diện Công đoàn ngành Giáo dục, Văn phòng, Thanh tra Sở và lãnh đạo một số phòng, ban trực thuộc Sở GDĐT tham gia vào các ban, tổ nghiệp vụ và họp xét tuyển; mời cán bộ giảng viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh tham gia vào các ban, tổ nghiệp vụ. Mời Thanh tra, phòng Công chức viên chức trực thuộc Sở Nội vụ tham gia giám sát.

1.2. Hội đồng tuyển dụng của Trường THPT chuyên Nguyễn Du

Hội đồng tuyển dụng viên chức có 07 thành viên do Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Phó chủ tịch Hội đồng là một Phó Giám đốc Sở GDĐT hoặc Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Nguyễn Du;
- Các ủy viên Hội đồng gồm: Đại diện lãnh đạo một số phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở GDĐT, lãnh đạo Trường THPT chuyên Nguyễn Du;
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là lãnh đạo hoặc chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ Sở GDĐT.

Ngoài ra Hội đồng mời Lãnh đạo Sở, đại diện Công đoàn ngành Giáo dục, Văn phòng, Thanh tra Sở và lãnh đạo một số phòng, ban thuộc Sở GDĐT; lãnh đạo, giáo viên Trường THPT chuyên Nguyễn Du tham gia vào các ban, tổ nghiệp vụ và họp xét tuyển; mời cán bộ giảng viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh tham gia vào các ban, tổ nghiệp vụ. Mời Thanh tra, phòng Công chức viên chức trực thuộc Sở Nội vụ tham gia giám sát.

2. Các ban và tổ nghiệp vụ thuộc Hội đồng tuyển dụng viên chức

Hội đồng tuyển dụng viên chức thành lập các ban và tổ nghiệp vụ sau:

- 2.1. Tổ phát hành, thu nhận hồ sơ và tổ xử lý dữ liệu.
- 2.2. Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.
- 2.3. Ban Kiểm tra, sát hạch (ra đề; coi; làm phách; chấm kiểm tra, sát hạch).
- 2.4. Ban Phúc khảo (nếu có);

V. Phương thức, hình thức và nội dung tuyển dụng viên chức

1. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT thống nhất bằng phương thức *xét tuyển*.

2. Hình thức và nội dung xét tuyển dụng viên chức là giáo viên các trường THPT không chuyên và nhân viên

Việc xét tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Giám đốc Sở GDĐT thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển

Đối với tuyển dụng viên chức ngạch giáo viên: Người dự tuyển soạn 01 giáo án theo từng vị trí dự tuyển.

Đối với tuyển dụng viên chức ngạch nhân viên: Người dự tuyển làm bài kiểm tra sát hạch về: Sự hiểu biết xã hội, chuyên môn được đào tạo, quyền và nghĩa vụ của viên chức, sự hiểu biết về lĩnh vực công tác đăng ký dự tuyển. Hội đồng tuyển dụng sẽ quy định và thông báo cụ thể nội dung sát hạch.

Giáo án, bài kiểm tra sát hạch được làm trên giấy kiểm tra có đánh mã số phách theo quy định.

Cách tính điểm:

- Điểm thực hành (vòng 2) được tính theo thang điểm 100, điểm lẻ đến 0,25.
- Điểm xét tuyển là tổng điểm thực hành (vòng 2) và điểm ưu tiên quy định tại Khoản 4, Mục V của Phương án này.

3. Hình thức và nội dung xét tuyển dụng viên chức là giáo viên Trường THPT chuyên Nguyễn Du

Việc xét tuyển dụng viên chức ngạch giáo viên Trường THPT chuyên Nguyễn Du thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Giám đốc Sở GDĐT thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển

Người dự tuyển phải thực hành 2 nội dung sau:

- Dự kiểm tra 01 bài thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn.
- Thực hành 02 tiết giảng; nội dung mỗi tiết giảng được bốc thăm ngẫu nhiên một bài (thời lượng 45 phút) trong chương trình lớp 10, 11, 12 bậc THPT hiện hành; giáo viên dự thi các môn học có trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia thì phải dạy chương trình Nâng cao.

Cách tính điểm:

- Điểm bài kiểm tra thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn tính theo thang điểm 30, điểm lẻ đến 0,25 (Nếu quy về thang điểm khác thì sau khi chấm xong phải quy về thang điểm 30, làm tròn đến 02 chữ số thập phân).

- Điểm thực hành 02 tiết giảng: Điểm thực hành 02 tiết giảng là trung bình cộng của điểm 2 tiết giảng, làm tròn đến 02 chữ số thập phân. Mỗi tiết giảng được tính theo thang điểm 70, điểm lẻ đến 0,25 (Nếu quy về thang điểm khác thì sau khi chấm xong phải quy về thang điểm 70, làm tròn đến 02 chữ số thập phân).

- Điểm xét tuyển: Là tổng của 03 loại điểm: Bài kiểm tra thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn; điểm thực hành 02 tiết giảng; điểm ưu tiên quy định tại Khoản 4, Mục V của Phương án này.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức được thực hiện tại Khoản 4, Điều 2, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

4.1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

4.2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

4.3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên của diện cao nhất.

5. Cách xác định người trúng tuyển

5.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển dụng viên chức là giáo viên các trường THPT không chuyên và nhân viên phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thực hành đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có điểm xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thực hành (vòng 2) cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

d) Tuyển dụng đối với những người thuộc diện cử tuyển

Sở GDĐT tiếp nhận hồ sơ và phân công công tác đối với những người thuộc diện cử tuyển được UBND tỉnh Đắk Lắk quyết định cử đi học, đăng ký dự tuyển về công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT Đắk Lắk đóng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, nơi xét cử đi học nếu có chỉ tiêu tuyển dụng (Đối tượng này không thực hiện kiểm tra sát hạch). Những người thuộc đối tượng này liên hệ mua hồ sơ tại Sở GDĐT Đắk Lắk (qua phòng Tổ chức cán bộ).

5.2. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển dụng viên chức là giáo viên Trường THPT chuyên Nguyễn Du phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có điểm bài kiểm tra thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn đạt 50% số điểm tối đa trở lên (15 điểm trở lên), điểm thực hành mỗi tiết giảng đạt 50% số điểm tối đa trở lên (35 điểm trở lên).

b) Có điểm xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thực hành 02 tiết giảng cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

5.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

6. Xét tuyển bổ sung

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày công bố kết quả tuyển dụng, người trúng tuyển không đến nhận công tác (trừ trường hợp có lý do chính đáng và có đơn xin gia hạn theo quy định, được Giám đốc Sở GDĐT đồng ý), Giám đốc Sở GDĐT quyết định hủy Quyết định tuyển dụng và đề nghị Hội đồng tuyển dụng thông báo kế hoạch tuyển dụng bổ sung, trong đó nêu rõ: Thời gian nhận đơn xét tuyển bổ sung, số lượng vị trí việc làm cần tuyển dụng bổ sung (gồm các vị trí việc làm của người trúng tuyển không đến nhận công tác và vị trí việc làm cần tuyển dụng đã được phê duyệt nhưng không có thí sinh dự tuyển); căn cứ vào danh sách kết quả điểm từ cao đến thấp của người dự tuyển đã được phê duyệt để xét trúng tuyển bổ sung cho những chỉ tiêu còn thiếu và trình Sở Nội vụ phê duyệt kết quả tuyển dụng bổ sung (chỉ xét tuyển đối với những trường hợp có đơn xin xét tuyển bổ sung).

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau, xác định người trúng tuyển thực hiện theo quy định tại điểm c mục 5.1, 5.2 của phương án này.

VI. Hồ sơ dự tuyển

1. Hồ sơ dự tuyển:

1.1. Đơn đăng ký dự tuyển: (theo mẫu phát hành của Hội đồng tuyển dụng);

1.2. Sơ yếu lý lịch tự thuật: (theo mẫu phát hành của Hội đồng tuyển dụng, dán ảnh 4x6) có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

1.3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

1.4. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan Y tế có thẩm quyền cấp quận, huyện trở lên cấp. Giấy chứng nhận sức khỏe có giá trị trong 12 tháng kể từ ngày ký;

1.5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức đựng trong bì theo mẫu thống nhất. Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị huỷ kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

3. Thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm tại 01 đơn vị có nhu cầu tuyển dụng. Hồ sơ đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

4. Tổ phát hành và thu nhận hồ sơ có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở GDĐT về việc không tiếp nhận hồ sơ của những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển theo quy định nếu không có lý do chính đáng.

VII. Tiến độ, thời gian xét tuyển

Sở GDĐT quyết định tiến độ, thời gian tuyển dụng phù hợp với công tác của Sở và thông báo công khai để người tham gia dự tuyển biết.

VIII. Kinh phí, lệ phí

Lấy thu bù chi, không sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. (Đăng ký tuyển dụng viên chức là giáo viên các trường THPT không chuyên và nhân viên: 400.000đ/hồ sơ dự xét, đăng ký dự tuyển dụng vào Trường THPT chuyên Nguyễn Du: 500.000đ/hồ sơ dự xét).

IX. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Xây dựng phương án tuyển dụng viên chức, trong đó xác định rõ số lượng, cơ cấu cần tuyển của từng vị trí việc làm, chuyên ngành cụ thể, điều kiện,

tiêu chuẩn, nội dung thực hành và tiến độ thời gian tuyển dụng; tổng hợp trình Sở Nội vụ phê duyệt;

1.2. Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng theo đúng thành phần quy định của pháp luật và gửi về Sở Nội vụ để theo dõi;

1.3. Căn cứ biên bản kết quả xét tuyển dụng của Hội đồng tuyển dụng, tổng hợp danh sách thí sinh dự tuyển, trúng tuyển trình Sở Nội vụ phê duyệt kết quả xét tuyển dụng viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

1.4. Tổng hợp và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng chỉ tiêu tuyển dụng, kết quả tuyển dụng; tổng hợp, thống kê báo cáo Sở Nội vụ chất lượng, cơ cấu đội ngũ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

1.5. Quyết định tuyển dụng viên chức và phân công công tác cho các trường hợp trúng tuyển sau khi có kết quả thẩm định trúng tuyển của Sở Nội vụ;

1.6. Quyết định bổ nhiệm chính thức vào ngạch sau khi viên chức hết thời gian tập sự theo quy định.

1.7. Đối với các trường hợp được miễn thực hiện chế độ tập sự theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức, khi ban hành Quyết định tuyển dụng, Giám đốc Sở GDĐT xem xét quyết định bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp tương ứng sau khi đã trừ thời gian tập sự theo quy định, có văn bản báo cáo Sở Nội vụ để phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

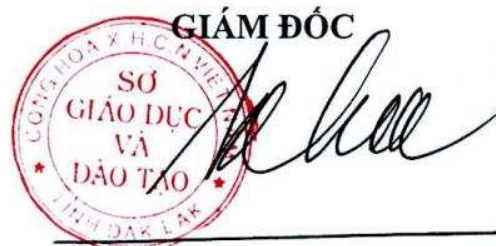
2. Đối với các đơn vị trực thuộc

Báo cáo nhu cầu tuyển dụng viên chức của đơn vị; kiểm tra, thẩm định hồ sơ gốc (bản chính) của người trúng tuyển về đơn vị; ký kết hợp đồng làm việc xác định thời hạn và hợp đồng làm việc không xác định thời hạn, phân công người hướng dẫn tập sự và quản lý giáo viên theo quy định hiện hành. Cử cán bộ, giáo viên tham gia Hội đồng tuyển dụng và các ban theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở GDĐT (qua phòng Tổ chức cán bộ) để phối hợp nhằm làm tốt công tác tuyển dụng viên chức. Điện thoại liên lạc: 02623.856807. / *Enel*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- LĐ Sở, Đảng ủy, CĐN;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB.



Phạm Đăng Khoa



Phụ lục 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIÊU CHUẨN CÁC VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁO VIÊN TUYỂN DỤNG NĂM 2019
(*Kèm theo Phương án số 1138 ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo*)

TT	Đơn vị	Giáo viên THPT	Giáo viên tâm lý	Giáo viên giáo dục thể chất	Giáo viên mầm non	Giáo viên Giáo dục đặc biệt
1	Trường THPT	<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp Đại học sư phạm hoặc tốt nghiệp Đại học có chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; (tuyển dụng vào trường THPT chuyên Nguyễn Du nếu tốt nghiệp đại học thi bằng tốt nghiệp đại học phải đạt từ loại khá trở lên); - Ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ B trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên. 				
2	Trường Thực hành Mầm non Hoa Hồng thuộc Trường				<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp TCSP Mầm non trở lên, có kinh nghiệm giảng dạy mầm non từ 01 năm trở lên (có giấy xác nhận của cơ sở giáo dục); 	

Ph

<p>trung cấp Sư phạm Mầm non Đắk Lắk</p>				<p>- Ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ A trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên.</p>	
<p>3 Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật</p>		<p>- Tốt nghiệp DHSP Tâm lý giáo dục trở lên; - Có chứng chỉ giáo dục đặc biệt, chứng chỉ về Giáo dục trẻ khuyết tật; - Ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ B trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên.</p>			<p>- Tốt nghiệp cao đẳng Giáo dục đặc biệt trở lên, có kinh nghiệm giảng dạy học sinh khuyết tật từ 01 năm trở lên (có giấy xác nhận của cơ sở giáo dục); - Ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ A trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên.</p>



UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIÊU CHUẨN CÁC VỊ TRÍ VIỆC LÀM NHÂN VIÊN TUYỂN DỤNG NĂM 2019
(Kèm theo Phương án số **MBX** ngày **05** tháng **8** năm **2019** của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Chức danh	Các trường THPT và Trung tâm THPTGD trẻ khuyết tật	Trường TCSP Mầm non Đăk Lăk	Trường THPT chuyên Nguyễn Du
1	Giáo vụ			<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ chuyên ngành cao đẳng sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. - Ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ A trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên.
2	Văn thư hoặc văn thư-thủ quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ đào tạo từ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành văn thư lưu trữ; - Ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ A trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên. 		
3	Thư viện	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ từ trung cấp trở lên chuyên ngành thư viện; - Ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ A trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên. 		
4	Thiết bị, thí nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành công nghệ thiết bị trường học hoặc tốt nghiệp cao đẳng thuộc các chuyên ngành: Vật lý, Hóa học, Sinh học và có chứng chỉ về nghiệp vụ công tác thiết bị; - Ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ A trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên. 		
5	Y tế học đường	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ chuyên môn từ y sĩ trung cấp trở lên; - Ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ A trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên. 		
6	Kế toán, thủ quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ từ trung cấp trở lên chuyên ngành kế toán; - Ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo khung 6 bậc của Việt Nam hoặc trình độ A trở lên; - Tin học ứng dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc trình độ A trở lên. 		

Handwritten signature